

Ngành Săm lốp

Báo cáo cập nhật

Tháng 07, 2021

Khuyến nghị **OUTPERFORM**

Giá mục tiêu (VND/cp) **36.492**

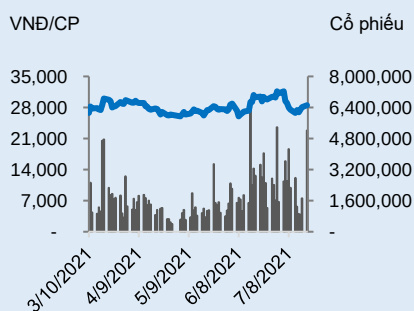
Giá hiện tại (16/07/2021) **28.050**

Lợi nhuận tiềm năng **35,4%**

THÔNG TIN CỔ PHIẾU

Sàn giao dịch	HSX
Khoảng giá 52 tuần	26.000-32.000
Vốn hóa	3.386 tỷ VNĐ
SL cổ phiếu lưu hành	118.792.605
KLGD bình quân 10 ngày	2.555.750
% sở hữu nước ngoài	7%
Room nước ngoài	49%
Giá trị cổ tức/cổ phần	1.500
Tỷ lệ cổ tức/thị giá	5,3%
Beta	1,0

PRICE MOVEMENTS



	YTD	1M	3M	6M
DRC	23,9%	-3,1%	5,6%	16,6%
VN-Index	11,0%	-9,9%	-0,4%	6,8%

Chuyên viên phân tích

Trần Đăng Mạnh

(84 28) 3914 6888 ext. 256

trandangmanh@baoviet.com.vn

CTCP Cao Su Đà Nẵng

Ticker: DRC

Reuters: DRC.HM

Bloomberg: DRC VN

KQKD Quý 2/2021 mạnh mẽ; vượt dự báo

- DRC công bố KQKD Quý 2/2021 ấn tượng: Doanh thu thuần tăng trưởng tích cực 52,7% YoY lên 1.205 tỷ, trong khi LNTT tăng mạnh 121,3% YoY lên 132,8 tỷ, cao hơn 18,0% so với dự báo LNTT Quý 2/2021 của BVSC là 112,5 tỷ (+108,2% YoY) ở Cập nhật trước đây. Các động lực chính: (1) Sản lượng tiêu thụ các sản phẩm chủ lực tốt nhờ hoạt động xuất khẩu tăng mạnh; (2) Tích cực tăng giá bán trong bối cảnh giá nguyên vật liệu đầu vào tăng; (3) Chi phí khấu hao giảm mạnh; và (4) Thu hẹp lỗ tài chính ròng.
- Vị thế tài chính vững mạnh - Cuối Quý 2/2021, tổng tài sản của DRC là 2.677 tỷ; trong đó, tiền mặt và tiền gửi ngân hàng dồi dào ở mức 249,8 tỷ (9,3% tổng tài sản). DRC duy trì nợ ngắn hạn ở mức thấp 344,1 tỷ (-3,0 QoQ; +12,3% YTD), trong khi gần như tất toán nợ dài hạn với dư nợ dài hạn cuối Quý 2/2021 là 0,51 tỷ (-37,2% YTD). Do đó, đòn bẩy cuối Quý 2/2021 của DRC duy trì ở mức thấp với D/E là 0,20x và D/A là 0,13x. Vị thế tiền mặt mạnh, cùng với đòn bẩy thấp sẽ tiếp tục thu hẹp lỗ tài chính ròng của DRC trong các quý tới và do đó, mở đường cho chính sách chi trả cổ tức bằng tiền mặt.
- Cho Quý 3/ 2021, DRC đặt kế hoạch doanh thu thuần đạt 1.077 tỷ (+14% YoY) và LNTT là 95 tỷ (+24% YoY). BVSC tin rằng DRC có thể dễ dàng hoàn thành các chỉ tiêu này nhờ: (1) Nhu cầu cho các sản phẩm có BLN gộp cao (lốp bias và radial) tăng lên ở cả thị trường nội địa và xuất khẩu; (2) Chi phí khấu hao giảm mạnh khoảng 26,4 tỷ (27,8% kế hoạch LNTT Q2/ 2021); (3) Tác động tích cực từ việc tăng giá bán rõ ràng hơn và (4) Các khoản lỗ tài chính ròng khả năng tiếp tục thu hẹp.
- BVSC hiện dự phóng doanh thu thuần Quý 3/2021 của DRC tăng 13,1% YoY đạt 1.104,9 tỷ và LNTT tăng mạnh 70,8% YoY đạt 131,5 tỷ. Dự báo doanh thu thuần và LNTT năm 2021 hiện tại là 4.130.0 tỷ (+13,3% YoY) và 473,9 tỷ (+47,8% YoY). EPS cả năm 2021 ước đạt 3.193 đồng/cp.
- Triển vọng tăng trưởng dài hạn hứa hẹn hơn, hậu thuẫn bởi Dự án mở rộng Nhà máy radial (Giai đoạn 3) nâng tổng công suất nhà máy lên 1 triệu lốp/năm từ mức 600,000 lốp hiện tại, không những giúp mở ra chu kỳ tăng trưởng mới cho DRC từ năm 2024 trở đi, mà khả năng tốc độ hòa vốn nhanh và giúp Công ty có lợi thế cạnh tranh hơn về giá bán. Chúng tôi hiện dự phóng cổ tức năm 2021 ở mức 1.500-2.200 đồng/cp, ứng với suất cổ tức 5,3-7,8%.

Khuyến nghị: DRC đóng cửa ở mức 28.050 đồng/ cp vào ngày 16/07/2021, giao dịch ở mức P/E và EV/EBITDA 1 năm forward là 8,17x và 5,08x, chiết khấu 40%/ 21% so với mức trung bình trong lịch sử 5 năm là 13,7x/ 6,4x cho mức tăng trưởng LNST và ROE dự báo năm 2021 là 47,8% là 22,0%. Duy trì khuyến nghị **OUTPERFORM** với giá mục tiêu 1 năm là **36.492/cp**, upside hấp dẫn là 35,4%.

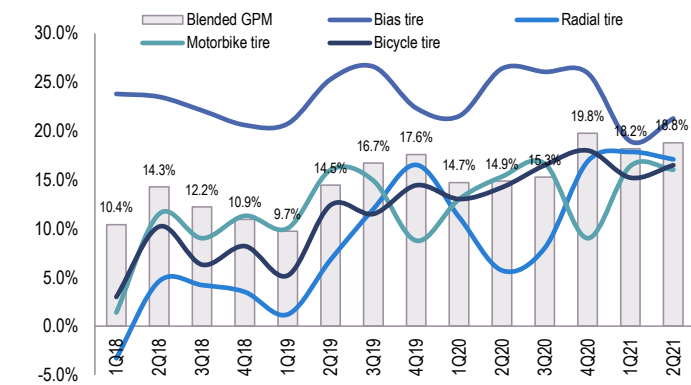
DRC được trang bị cạnh tranh để ghi nhận tăng trưởng KQKD ấn tượng trong giai đoạn tới khi chi phí khấu hao và chi phí lãi vay sụt giảm mạnh, cùng với triển vọng phục hồi tiêu thụ khả quan trên cả thị trường xuất khẩu và nội địa. BVSC ưa thích DRC với sự kết hợp vượt trội giữa khả năng sinh lời dẫn đầu ngành, triển vọng tăng trưởng khả quan, bảng cân đối kế toán mạnh và chính sách cổ tức tiền mặt hấp dẫn. Triển vọng tăng trưởng dài hạn hứa hẹn, hậu thuẫn bởi Dự án mở rộng công suất Nhà máy radial (Giai đoạn 3).

BẢNG & BIỂU ĐỒ CHÍNH

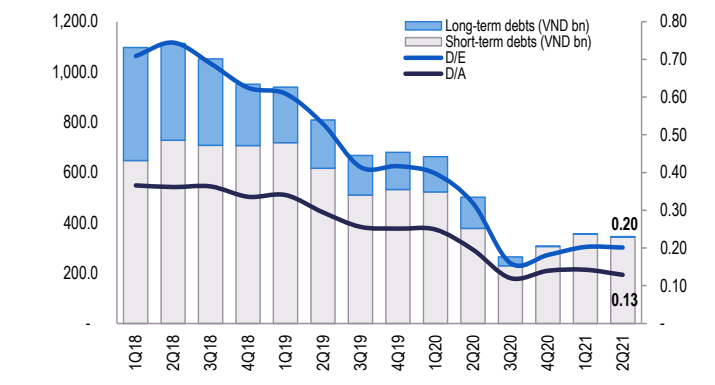
Hình 1: Xu hướng doanh thu các mảng sản phẩm chính của DRC:

	1Q20	2Q20	3Q20	4Q20	1Q21	2Q21	YoY
Lốp bias	228,6	260,4	268,3	334,4	264,7	380,4	46,0%
Lốp radial	411,1	362,1	482,9	589,1	468,4	610,1	68,5%
Lốp xe máy	73,8	73,0	87,5	75,2	78,5	82,5	12,9%
Lốp xe đạp	46,8	45,0	57,1	52,6	52,5	68,8	52,8%
Khác	42,7	48,3	50,9	56,6	48,2	50,7	30,2%
SUM	803,1	788,9	946,7	1.108,0	912,3	1.204,6	13,6%

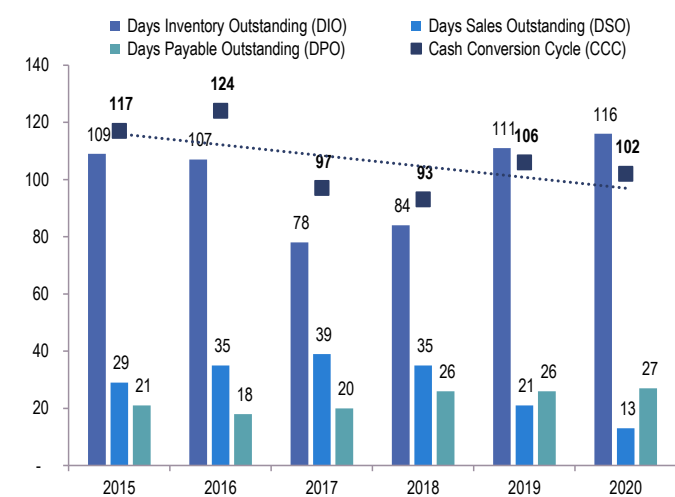
Nguồn: DRC; BVSC

Hình 2: Xu hướng BLN gộp các sản phẩm chính và BLN gộp chung của DRC giai đoạn Q1/2018-Q2/2021


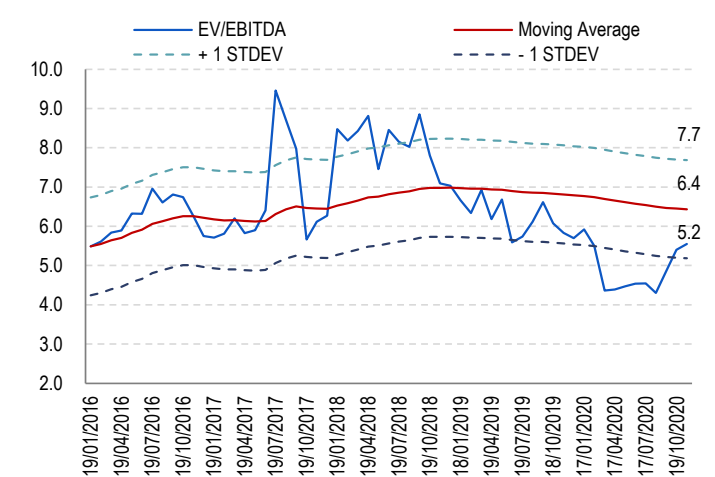
Nguồn: Dữ liệu Công ty; BVSC

Hình 3: Vị thế tài chính mạnh mẽ: Đòn bẩy giảm mạnh – tỷ lệ D/A ở mức 0,13x; Gần như tất toán nợ dài hạn


Nguồn: Dữ liệu Công ty; BVSC

Hình 4: Xu hướng chu kỳ chuyển đổi tiền mặt của DRC trong giai đoạn 2015-20:


Nguồn: Dữ liệu Công ty; BVSC

Hình 5: DRC đang giao dịch ở mức EV/EBITDA năm 2021 là 5,0x, chiết khấu 21% so với mức lịch sử 6,4x


Nguồn: Bloomberg; BVSC

KQKD Quý 2/2021 ấn tượng, vượt dự báo của BVSC

KQKD Quý 2/2021 ấn tượng DRC ghi nhận KQKD Quý 2/2021 ấn tượng – Doanh thu thuần tăng trưởng tích cực 52,7% YoY lên 1.204,6 tỷ, trong khi LNTT tăng mạnh 121,3% YoY lên 132,8 tỷ, cao hơn 18% so với dự báo LNTT Quý 2/2021 của BVSC là 112,5 tỷ (+108,3% YoY) ở [Cập nhật trước đây](#). Các động lực chính: (1) Sản lượng tiêu thụ các sản phẩm chủ lực tốt nhờ hoạt động xuất khẩu tăng mạnh; (2) Tích cực tăng giá bán trong bối cảnh giá nguyên vật liệu đầu vào tăng; (3) Chi phí khấu hao giảm mạnh; và (4) Thu hẹp lỗ tài chính ròng. Theo đó, doanh thu thuần và LNTT lũy kế 6T/2021 của DRC hoàn thành 51,3%/ 44,8% dự báo cả năm 2021 của BVSC.

Hình 6: Xu hướng sản lượng tiêu thụ các sản phẩm chủ lực của DRC Quý 2/2021:

Đơn vị: Lốp	Quý 2/2020A	Quý 2/2021A	YoY	Quý 1/2021	QoQ
Lốp bias	143.835	209.499	45,7%	164.679	27,2%
Lốp radial	97.799	163.073	66,7%	126.915	28,5%
Lốp xe máy	1.591.130	1.625.910	2,2%	1.543.358	5,3%
Lốp xe đạp	1.990.516	2.576.565	29,4%	2.076.137	24,1%

Nguồn: Dữ liệu Công ty; BVSC; Quý 1/2021F: BVSC dự báo

Sản lượng tiêu thụ tiếp tục đà phục hồi mạnh mẽ

Trong Quý 2/2021, sản lượng lốp radial của DRC tăng đáng kể 66,7% YoY đạt 168.437 chiếc, cao hơn 28,5% mức 164.679 chiếc trong Quý 1/2020, mà chúng tôi tin rằng là nhờ nhu cầu tiếp tục phục hồi trên các thị trường xuất khẩu chủ chốt là Mỹ và Brazil. Trong khi đó, sản lượng tiêu thụ lốp bias tăng trưởng lên mức kỷ lục 209.499 chiếc (+45,7% YoY; +27,2% QoQ). Sản lượng sản phẩm lốp xe máy và xe đạp duy trì mức tăng trưởng tốt, lần lượt đạt 1,63 triệu chiếc (+2,2% YoY; +5,4% QoQ) và 2,58 triệu chiếc (+29,4% YoY; +24,1% QoQ).

ASP lốp radial, xe máy và xe đạp tăng tốt

ASP hầu hết các loại lốp phục hồi tốt cho thấy nỗ lực chuyển tác động giá nguyên vật liệu đầu vào tăng. Doanh thu lốp bias đạt 380,4 tỷ (+46,0% YoY; +43,7% QoQ), chiếm 31,6% doanh thu thuần của Quý 2/2021. Doanh thu lốp radial tăng lên mức kỷ lục là 610,1 tỷ (+68,5% YoY; +30,2% QoQ). Với những con số này, BVSC ước tính giá bán bình quân (ASP) của lốp bias tăng đáng kể 12,9% QoQ mức 1,82 triệu/ chiếc (-0,9% YoY do cơ cấu sản phẩm tiêu thụ lốp bias kém thuận lợi).

Sau hai đợt tăng giá bán 3% cho lốp radial và 5% cho lốp xe đạp và xe máy vào Tháng 12 năm ngoái và nửa cuối Tháng 3/2021, là mức tăng trung bình so với các đối thủ trong ngành theo chia sẻ của Ban lãnh đạo, ASP lốp radial phục hồi tốt lên mức 3,74 triệu/ chiếc (+1,0% YoY; +1,4% QoQ). ASP lốp xe đạp đạt mức cao kỷ lục mới kể từ Quý 3/2018 đến nay đạt 0,027 triệu/ chiếc (+5,6% QoQ; +18,1% YoY), trong khi đó ASP xe máy tăng 10,5% YoY lên mức 0,051 triệu/ chiếc.

Hình 7: Xu hướng sản lượng và doanh thu xuất khẩu của DRC: Tóm tắt

	Quý 1/20	Quý 2/20	Quý 3/20	Quý 4/20	Quý 1/21	Quý 2/21	YoY
Lốp radial	76.812	71.490	104.542	135.914	92.494	127.914	78,9%
Lốp bias	36.232	30.089	43.829	79.539	56.724	78.188	159,9%
Doanh thu xuất khẩu	15.795	13.270	18.856	25.236	18.752	26.785	101,8%

Nguồn: Dữ liệu Công ty; BVSC; Doanh thu xuất khẩu đơn vị: '000s USD

Xuất khẩu cả lốp bias và lốp radial khả quan, vượt dự phóng của BVSC

Nhờ các hoạt động xuất khẩu phục hồi và tăng trưởng mạnh mẽ sang các thị trường xuất khẩu chủ chốt của DRC, bao gồm Mỹ và Brazil, cũng như nỗ lực nghiên cứu và phát triển sản phẩm đáp ứng yêu cầu khắc khe của các thị trường này như giảm tải trọng của lốp radial. Hoạt động xuất khẩu lốp

bias có xu hướng tăng mạnh chủ yếu nhờ tiêu thụ tốt nhờ thâm nhập vào các phân khúc sản phẩm ngách và nguồn cung giảm mạnh hơn so với nhu cầu, DRC tận dụng được xu hướng này. Cụ thể, xuất khẩu lốp radial tăng tích cực 78,9% YoY lên 127,914 chiếc, vượt mức trước COVID-19 và chiếm 78,4% tổng lượng tiêu thụ lốp radial; trong khi xuất khẩu lốp bias tiếp tục tăng mạnh mẽ lên mức 78.188 chiếc (+159,9% YoY), chiếm 37,3% tổng lượng tiêu thụ lốp bias.

Thị trường nội địa phục hồi tích cực Sản lượng tiêu thụ lốp radial tại thị trường nội địa phục hồi và tăng trưởng tốt trong Quý 2/2020 đạt 35.159 lốp (+9,8% YoY), là mức cao nhất kể từ Quý 2/2019. Trong khi đó, doanh số bán lốp bias tại thị trường nội địa ổn định tăng 12,6% YoY đạt 131.311 chiếc, mà chúng tôi tin rằng là nhờ tác động tích cực từ gia tăng hoạt động đầu tư công, ví dụ như siêu dự án sân bay Long Thành.

Hình 9: Sản lượng tiêu thụ lốp bias và radial ở thị trường nội địa của DRC:

	Q1/19	Q2/19	Q3/19	Q4/19	Q1/20	Q2/20	Q3/20	Q4/20	Q1/21	Q2/21	YoY
Lốp radial	30.163	41.515	31.412	30.771	28.586	26.309	32.021	32.523	34.421	35.159	9,8%
Lốp bias	102.161	139.784	98.913	126.218	93.336	113.746	116.581	116.663	107.955	131.311	12,6%

Nguồn: DRC; BVSC

BLN gộp chung ở mức cao BLN gộp chung của DRC Quý 2/2021 mở rộng lên mức 18,8%, tăng mạnh so với mức 14,9% trong Quý 2/2020, nhờ (1) Gia tăng hiệu quả kinh tế theo quy mô thúc đẩy bởi sự phục hồi đáng kể về sản lượng tiêu thụ; (2) Tích cực tăng giá bán để chuyển giá đến khách hàng trong bối cảnh giá nguyên đầu vào phục hồi đáng kể; (3) Chi phí khấu hao giảm mạnh 62,4% YoY xuống mức 23,8 tỷ so với mức 63,4 tỷ Quý 1/2020 do Khấu hao máy móc Giai đoạn 1 Nhà máy lốp radial kết thúc vào Tháng 8/2020, tiết giảm khoảng hơn 13 tỷ/ tháng, như đã thảo luận ở các báo cáo trước đây.

BLN gộp lốp bias giảm nhưng vẫn cao nhất; BLN lốp radial ghi nhận kỷ lục mới Xu hướng BLN các mảng sản phẩm chính. BLN lốp bias phục hồi QoQ lên mức 21,3% trong Quý 2/2021, duy trì sản phẩm có BLN gộp cao nhất. BLN lốp radial phục hồi mạnh mẽ từ mức thấp trong Quý 2/2020 lên mức cao khả quan là 17,1% trong Quý 2/2021 nhờ chi phí khấu hao giảm mạnh và sản lượng tiêu thụ tốt và giá bán tăng. BLN lốp xe đạp và xe máy duy trì ở mức cao lần lượt là 16,5% và 16,0% trong Quý 1/2021 so với mức 15,3% và 14,2% trong Quý 2/2020.

Hình 10: Xu hướng BLN các mảng sản phẩm chính của DRC giai đoạn Quý 1/2019- Quý 2/2021:

	Q1/19	Q2/19	Q3/19	Q4/19	Q1/20	Q2/20	Q3/20	Q4/20	Q1/21	Q2/21
Lốp bias	20,7%	25,3%	26,6%	22,3%	21,5%	26,4%	26,1%	25,9%	18,9%	21,3%
Lốp radial	1,2%	6,8%	12,0%	16,5%	11,2%	5,7%	8,0%	16,9%	17,8%	17,1%
Lốp xe máy	10,0%	16,0%	14,9%	8,8%	13,0%	15,3%	16,6%	9,0%	16,4%	16,0%
Lốp xe đạp	5,2%	12,4%	11,5%	14,4%	13,0%	14,2%	16,5%	18,0%	15,2%	16,5%
BLNG chung %	9,7%	14,5%	16,7%	17,6%	14,7%	14,9%	15,3%	19,8%	18,2%	18,8%

Nguồn: DRC; BVSC

Chi phí hoạt động Quý 2/2021 dịu lại OPEX Quý 2/2021 đã dịu lại 7,5% doanh thu thuần so với mức 8,8% trong Quý 1/2021, tuy nhiên vẫn cao hơn mức 6,2-6,4% năm 2020; chủ yếu do chi phí bán hàng tăng vọt 107,5% YoY lên mức 75,3 tỷ (6,3% doanh thu thuần Quý 2/2021). Chi phí quản lý tiết giảm tốt tăng 5,9% YoY lên 15,4 tỷ.

Thu hẹp lỗ tài chính ròng Lỗ tài chính ròng Quý 2/2021 giảm 61,9% YoY xuống 2,5 tỷ, chủ yếu do chi phí lãi vay giảm mạnh xuống 1,8 tỷ (-61,9% YoY) nhờ dư nợ giảm, và thu nhập tài chính tăng 40,8% YoY lên 9,9 tỷ.

Bảng cân đối kế toán mạnh mẽ

Vị thế giàu tiền mặt; đòn bẩy mềm sẽ tiếp tục thu hẹp lỗ tài chính ròng Đến cuối Quý 2/2021, tổng tài sản của DRC là 2.677 tỷ; trong đó, tiền mặt và tiền gửi ngân hàng dồi dào ở mức 249 tỷ (9,3% tổng tài sản). Trong môi trường lãi suất thấp, DRC gia tăng sử dụng bẫy, nợ ngắn hạn tăng nhẹ lên mức 344,1 tỷ (-3,0 QoQ; +12,3% YTD), trong khi gần như tất toán nợ dài hạn với dư nợ dài hạn cuối Quý 2/2021 là 0,51 tỷ (-37,2% YTD). Do đó, đòn bẩy cuối Quý 2/2021 của DRC duy trì ở mức thấp với D/E là 0,20x và D/A là 0,13x. Vị thế tiền mặt mạnh, cùng với đòn bẩy thấp sẽ tiếp tục thu hẹp lỗ tài chính ròng của DRC trong các quý tới và do đó, mở đường cho chính sách chi trả cổ tức bằng tiền mặt.

DRC đặt kế hoạch LNTT Quý 3/2021 tăng 24% YoY

Kế hoạch LNTT Quý 3/2021 tăng 24% YoY DRC đặt ra kế hoạch KQKD Q3/ 2021 tăng trưởng khả quan - DRC đặt kế hoạch doanh thu thuần đạt 1.077 tỷ (+14% YoY) và LNTT là 95 tỷ (+24% YoY). BVSC tin rằng DRC có thể dễ dàng hoàn thành các chỉ tiêu này nhờ: (1) Nhu cầu cho các sản phẩm có BLN gộp cao (lốp bias và radial) tăng lên ở cả thị trường nội địa và xuất khẩu; (2) Chi phí khấu hao giảm mạnh khoảng 39,8 tỷ đồng (27,8% kế hoạch LNTT Q2/ 2021 của DRC); (3) Tác động tích cực từ việc tăng giá bán rõ ràng hơn và (4) Các khoản lỗ tài chính ròng có khả năng tiếp tục thu hẹp, nhờ: (i) Thu nhập tài chính cao hơn nhờ vào vị thế tiền mặt dồi dào và (ii) Chi phí lãi vay với mức đòn bẩy thấp và hưởng lợi từ môi trường lãi suất thấp.

Dự báo KQKD Quý 3/2021 và cả năm 2021 của BVSC BVSC hiện dự báo Doanh thu thuần Quý 3/2021 của DRC tăng 13,1% YoY đạt 1.070,5 tỷ và LNTT tăng 70,8% YoY đạt 131,5 tỷ. Dự báo doanh thu thuần và LNTT năm 2021 hiện tại của BVSC lần lượt là 4,130.0 tỷ (+13,3% YoY) và 473,9 tỷ (+47,8% YoY). EPS cả năm 2021 ước đạt 3.193 đồng/cp.

Hình 11: Kế hoạch kinh doanh Quý 3/2021 của DRC:

Đơn vị: Tỷ VND	Kế hoạch Q3/ 2021		Q3/ 2020	YoY
Doanh thu thuần	1.070,0		946,7	14%
LNTT	95,0		76,9	34%

Nguồn: DRC; BVSC

Hình 12: Dự báo KQKD các quý và cả năm 2021 của BVSC đối với DRC ở Báo cáo cập nhật trước:

Tỷ VND	Q1/2021F	Q2/2021F	Q3/2021F	Q4/2021F	FY2020	FY2021F
Doanh thu thuần	838,7	1.040,3	1.070,5	1.180,5	3,646.6	4,130.0
LNTT	74,0	112,5	131,5	155,9	320,5	473,9
Tăng trưởng doanh thu thuần %	4,4%	31,9%	13,1%	6,5%	-5,5%	13,3%
Tăng trưởng chi phí nguyên vật liệu %	11,9%	39,3%	13,4%	24,3%	-9,5%	21,8%
Tăng trưởng chi phí khấu hao %	-62,4%	-62,4%	-52,5%	0,0%	-24,0%	-52,5%
BLN gộp %	15,5%	17,7%	19,2%	20,1%	16,4%	18,3%
Tăng trưởng LNTT	58,1%	108,3%	70,8%	13,9%	2,5%	47,8%
Biên LNTT %	8,8%	10,8%	12,3%	13,2%	8,8%	11,5%

Nguồn: BVSC dự báo

Khuyến nghị:

DRC đóng cửa ở mức 28.050 đồng/ cp vào ngày 16/07/2021, giao dịch ở mức P/E và EV/EBITDA 1 năm forward là 8,17x và 5,08x, chiết khấu 40%/ 21% so với mức trung bình trong lịch sử 5 năm là 13,7x/ 6,4x cho mức tăng trưởng LNST và ROE dự báo năm 2021 là 47,8% là 22,0%. Duy trì khuyến nghị **OUTPERFORM** với giá mục tiêu 1 năm là **36.492/cp**, upside hấp dẫn là 35,4%.

DRC được trang bị cạnh tranh để ghi nhận tăng trưởng KQKD ấn tượng trong giai đoạn tới khi chi phí khấu hao và chi phí lãi vay sụt giảm mạnh, cùng với triển vọng phục hồi tiêu thụ khả quan trên cả thị trường xuất khẩu và nội địa. BVSC ưa thích DRC với sự kết hợp vượt trội giữa khả năng sinh lời dẫn đầu ngành, triển vọng tăng trưởng khả quan, bảng cân đối kế toán mạnh và chính sách cổ tức tiền mặt hấp dẫn. Triển vọng tăng trưởng dài hạn hứa hẹn, hậu thuẫn bởi Dự án mở rộng công suất Nhà máy radial (Giai đoạn 3).

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Kết quả kinh doanh					
Đơn vị (Tỷ VND)	2018	2019	2020F	2021F	2022F
Doanh thu thuần	3.551	3.858	3.647	4,130	4,590
Giá vốn	3.120	3.287	3.047	3,373	3,715
Lợi nhuận gộp	431	571	599	757	875
EBIT	264	383	372	505	577
LNTT	177	313	321	474	546
LNST	141	250	257	379	437

Bảng cân đối kế toán					
Đơn vị (Tỷ VND)	2018	2019	2020	2021F	2022F
Tiền & khoản tương đương tiền	51	46	189	128	273
Các khoản phải thu ngắn hạn	315	143	131	252	289
Hàng tồn kho	1.153	788	902	994	1,025
Tài sản cố định hữu hình	1.512	1.256	1.059	1,004	944
Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	-	-	-	-	-
Tổng tài sản	2.833	2.708	2.430	2,551	2,763
Nợ ngắn hạn	1.062	927	742	785	857
Nợ dài hạn	245	149	1	0	0
Vốn chủ sở hữu	1.525	1.632	1.688	1,766	1,906
Tổng nguồn vốn	2.833	2.708	2.430	2,551	2,763

Chỉ số tài chính					
Chỉ tiêu	2018	2019	2020	2021F	2022F
Chỉ tiêu tăng trưởng					
Tăng trưởng doanh thu (%)	-3.2%	8.6%	-5.5%	13.3%	11.1%
Tăng trưởng lợi nhuận sau thuế (%)	-15.1%	77.6%	2.5%	47.8%	15.2%
Chỉ tiêu sinh lời					
BLN gộp (%)	12.1%	14.8%	16.4%	18.3%	19.1%
BLN ròng (%)	4.5%	4.0%	6.5%	7.0%	9.2%
ROE (%)	9.2%	15.9%	15.5%	22.0%	23.8%
ROA (%)	5.0%	9.0%	10.0%	15.2%	16.4%
Chỉ tiêu cơ cấu vốn					
D/A	33.6%	25.1%	12.6%	13.3%	13.5%
D/E	62.4%	41.7%	18.2%	19.2%	19.5%
Chỉ tiêu trên mỗi cổ phần					
EPS (đồng/cổ phần)	1.187	2.108	2.160	3,193	3,677
Giá trị sổ sách (đồng/cổ phần)	12.839	13.739	14.206	14,864	16,049

TUYÊN BỐ TRÁCH NHIỆM

Tôi, chuyên viên **Trần Đăng Mạnh**, xin khẳng định hoàn toàn trung thực và không có động cơ cá nhân khi thực hiện báo cáo này. Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo này được thu thập từ những nguồn tin cậy và đã được **tôi** xem xét cẩn thận. Tuy nhiên, **tôi** không đảm bảo tính đầy đủ cũng như chính xác tuyệt đối của những thông tin nêu trên. Các quan điểm, nhận định trong báo cáo này chỉ là quan điểm riêng của cá nhân **tôi** mà không hàm ý chào bán, lôi kéo nhà đầu tư mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin và nhà đầu tư chỉ nên sử dụng báo cáo phân tích này như một nguồn tham khảo. **Cá nhân tôi** cũng như **Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt** sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm nào trước nhà đầu tư cũng như đối tượng được nhắc đến trong báo cáo này về những tổn thất có thể xảy ra khi đầu tư hoặc những thông tin sai lệch về doanh nghiệp.

Báo cáo này là một phần tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt, tất cả những hành vi sao chép, trích dẫn một phần hay toàn bộ báo cáo này phải được sự đồng ý của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt.

LIÊN HỆ

Phòng Phân tích và Tư vấn đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt

Phạm Tiến Dũng

Giám đốc khối
phamtien.dung@baoviet.com.vn

Lưu Văn Lương

Phó Giám đốc khối
luuvanluong@baoviet.com.vn

Hoàng Bảo Ngọc

Công nghệ thông tin, Cảng biển
hoangbaongoc@baoviet.com.vn

Nguyễn Chí Hồng Ngọc

Bất động sản
nguyenchihongngoc@baoviet.com.vn

Phạm Lê An Thuận

Dược, Thủy sản, Dầu khí
phamleanthuan@baoviet.com.vn

Đỗ Long Khánh

Hàng không, Bảo hiểm
dolongkhanh@baoviet.com.vn

Lê Thanh Hòa

Ngân hàng
lethanhhua@baoviet.com.vn

Nguyễn Ngọc Quý Đức

Tiện ích công cộng
nguyenngocquyduc@baoviet.com.vn

Trần Phương Thảo

VLXD, Bất động sản, Cao su tự nhiên
tranphuongthaoa@baoviet.com.vn

Trương Sỹ Phú

Hàng tiêu dùng
truongsyphu@baoviet.com.vn

Trần Xuân Bách

Phân tích kỹ thuật
tranxuanbach@baoviet.com.vn

Nguyễn Hà Minh Anh

Hàng tiêu dùng, Tiện ích công cộng
nguyenhaminhanh@baoviet.com.vn

Ngô Trí Vinh

Hàng tiêu dùng, Tài chính, Chứng khoán
ngotrivinh@baoviet.com.vn

Lê Hoàng Phương

Chiến lược thị trường
lehoangphuong@baoviet.com.vn

Nguyễn Đức Hoàng

Thép, Phân bón
nguyenduchoang@baoviet.com.vn

Trần Đăng Mạnh

Xây dựng, Ô tô
trandangmanh@baoviet.com.vn

Hoàng Thị Minh Huyền

Chuyên viên vĩ mô
hoangthiminhhuyen@baoviet.com.vn



Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt

Trụ sở chính:

- 72 Trần Hưng Đạo. Hoàn Kiếm. Hà Nội
- Tel: (84 24) 3 928 8080

Chi nhánh:

- Tầng 8. 233 Đồng Khởi. Quận 1. Tp. HCM
- Tel: (84 28) 3 914 6888